

Bản án số: 213/2024/HC-PT

Ngày: 22 - 3 - 2024

V/v “Khiếu kiện hành vi hành chính”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Ông Hà Huy Cầu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yên – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phụng – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 896/2023/TLPT-HC ngày 21 tháng 11 năm 2023 về việc “Khiếu kiện hành vi hành chính”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số: 15/2023/HC-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 267/2024/QĐ-PT ngày 05 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Công ty Trách nhiệm hữu hạn T3;

Địa chỉ: Lô E, đường số F, cụm C, thành phố T, tỉnh Long An;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Hữu Thành N, giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền:

- Bà Trần Ngọc Nhã U (có mặt);

- Bà Nguyễn Thị Kiều L (có mặt);

Địa chỉ liên lạc: HDLAWS Phòng 1508, tầng 15, V, G L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Nguyễn Thị Huyền T –Đoàn luật sư Thành phố H (có mặt)

- *Người bị kiện:* Cục Quản lý thị trường tỉnh A;

Địa chỉ trụ sở: C B, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu Thanh T1 - Phó Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh A (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thương mại P1;

Địa chỉ: Số A, đường số C, KDC K, Phường F, Thành phố T, tỉnh Long An;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đỗ Huỳnh Chi M, giám đốc. (vắng mặt)

2/Đội Quản lý thị trường số E;

Địa chỉ: C C, thị trấn P, huyện P, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Hoàng T2 - Phó Đội trưởng Đội Quản lý thị trường số E1 (có mặt)

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện Công ty Trách nhiệm hữu hạn T3.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án người khởi kiện Công ty Trách nhiệm hữu hạn T3 do Bà Trần Ngọc Nhã U và bà Nguyễn Thị Kiều L là đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện trình bày:

Ngày 07/5/2022, xe tải mang biển kiểm soát số 67C-040.06 chở hàng hóa là phân bón do Công ty Trách nhiệm hữu hạn T3 (công ty T3) sản xuất đang di chuyển trên tuyến đường thuộc ấp D, xã V, thị xã T, tỉnh An Giang thì bị Đoàn kiểm tra Đội quản lý thị trường số E1, thuộc Cục Quản lý thị trường tỉnh A yêu cầu dừng xe kiểm tra (hàng hóa phân bón trên xe tải nêu trên đang do Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T4 mua của Công ty). Đội quản lý thị trường số E1 đã quyết định tạm giữ toàn bộ hàng hóa, phương tiện gồm:

- 01 xe tải biển số đăng ký 67C-040.06;

- 200 bao phân bón loại 50kg.

Biên bản tạm giữ số 50050006/BB-TG ngày 07/5/2022, Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện số 50050006/QĐ-TG ngày 07/5/2022 được lập nhưng không giao liên 2 cho người điều khiển phương tiện, chủ phương tiện và đại diện của doanh nghiệp S đang lưu thông bị kiểm tra. Và Đội quản lý thị trường

số E1 thuộc Cục Quản lý thị trường tỉnh A tiến hành lấy mẫu hàng hóa là phân bón để kiểm nghiệm và kết luận đã vi phạm quy định về lấy mẫu phân hóa theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9486:2018 về lấy mẫu phân bón do Bộ K và Công nghệ ban hành đã gây thiệt hại nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp sản xuất là Công ty Trách nhiệm hữu hạn T3.

Căn cứ pháp lý Mục 3.1 Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9486:2018 về lấy mẫu phân bón do Bộ K và Công nghệ ban hành: Không có sự chứng kiến của đơn vị nên không thể xác định được mẫu được lấy có phải hàng hóa của Công ty sản xuất hay không. Do đó, nay Công ty đã khởi kiện Cục Quản lý thị trường tỉnh A, yêu cầu Tòa án tuyên xử:

- Tuyên bố hành vi hành chính ngày 07/5/2022 của Cục Quản lý thị trường tỉnh A lấy mẫu để kiểm nghiệm đối với hàng hóa (phân bón) do Công ty Trách nhiệm hữu hạn T3 sản xuất mà không có sự chứng kiến của doanh nghiệp sản xuất là trái quy định của pháp luật.

- Buộc Cục Quản lý thị trường tỉnh A thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo đúng quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về lấy mẫu phân bón và kết luận phù hợp với quy định của pháp luật.

Người bị kiện Cục quản lý thị trường tỉnh A có Văn bản số 587/CQL-TT-TTPC ngày 19/5/2023 và người đại diện theo ủy quyền bà Trần Thị Thu Thanh T1 trong quá trình giải quyết vụ án trình bày:

Vấn đề người khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết thì việc thực hiện kiểm tra hàng hóa là phân bón trên xe tải mang biển kiểm soát số 67C-040.06; tạm giữ phương tiện, toàn bộ hàng hóa trên xe là 200 bao phân bón loại 50kg/bao; lấy mẫu hàng hóa là phân bón để kiểm nghiệm, những hoạt động này đều được Đội quản lý thị trường số E1 thuộc Cục Quản lý thị trường tỉnh A thực hiện.

Đội Quản lý thị trường số E1 là tổ chức trực thuộc Cục Quản lý thị trường tỉnh A được thành lập theo Quyết định số 3704/QĐ-BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ C quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh A trực thuộc T5 và Quyết định số 3610/QĐ-BCT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ C về việc sắp xếp, sáp nhập các Đội Quản lý thị trường cấp huyện thuộc Cục Q cấp tỉnh, T5. Đội Quản lý thị trường số E1 có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản riêng, được giao thực hiện nhiệm vụ theo quy định. Do đó, đề nghị Công ty Trách nhiệm hữu hạn T3 thực hiện khiếu kiện cho đúng đối tượng có hành vi hành chính là Đội Quản lý thị trường số E1 nếu Công ty có căn cứ có rằng hành vi hành chính của Đội Quản lý thị trường số E1 làm ảnh hưởng đến việc thực hiện quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty. Khi đó, Cục Quản lý thị trường tỉnh A tham gia vụ án với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Đồng thời, căn cứ theo khoản 2 Điều 128 và khoản 1 Điều 123 Luật xử lý vi phạm hành chính: Đối với hành vi khám phương tiện để kiểm tra là thuộc

quyền của Đội trưởng E1, không thuộc quyền của Cục Q tỉnh, nên trong trường hợp này Công ty kiện hành vi hành chính đối với Cục Q là không đúng vì phía Cục không thực hiện hành vi khám phương tiện kiểm tra hàng hóa ngày 07/5/2022 như Công ty khởi kiện.

Do đó, nay Công ty kiện Cục quản lý thị trường tỉnh A về hành vi hành chính xảy ra ngày 07/5/2022 cho rằng đã thực hiện hành vi lấy mẫu sai quy định là không đúng đối tượng thực hiện hành vi. Nên không đồng ý yêu cầu khởi kiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đội quản lý thị trường số E1 trình bày:

Ngày 07/5/2022, khi thực hiện chức trách nhiệm vụ theo quy định Đội Quản lý thị trường số E1 có yêu cầu khám phương tiện kiểm tra hàng hóa như phía Công ty trình bày. Việc khám phương tiện và lấy mẫu hàng hóa phân bón để kiểm tra là đúng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9486:2018 về lấy mẫu phân bón do Bộ K và Công nghệ ban hành. Phía Đội Quản lý thị trường số E1 đã thực hiện đúng chức trách, thẩm quyền của mình và có đầy đủ tư cách pháp nhân theo quy định pháp luật như phía Cục Q đã trình bày.

Nay Công ty kiện Cục quản lý thị trường tỉnh A về hành vi hành chính xảy ra ngày 07/5/2022 thì phía Đội không có ý kiến do Công ty không kiện về hành vi hành chính của Đội, yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Trách nhiệm hữu hạn T4 có ý kiến tại Văn bản số: 0407/2023/PN ngày 04/7/2023: Đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH T3 và đề nghị Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo đúng quy định pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 15/2023/HC-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đã quyết định như sau:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn T3 khởi kiện đối với Cục Quản lý thị trường tỉnh A về việc:

- Tuyên bố hành vi hành chính ngày 07/5/2022 của Cục Quản lý thị trường tỉnh A lấy mẫu để kiểm nghiệm đối với hàng hóa (phân bón) do Công ty Trách nhiệm hữu hạn T3 sản xuất mà không có sự chứng kiến của doanh nghiệp sản xuất là trái quy định của pháp luật.

- Buộc Cục Quản lý thị trường tỉnh A thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo đúng quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về lấy mẫu phân bón và kết luận phù hợp với quy định của pháp luật.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20/9/2023 người khởi kiện Công ty Trách nhiệm hữu hạn T3 có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện Công ty Trách nhiệm hữu hạn T3 (có bà Trần Ngọc Nhã U và bà Nguyễn Thị Kiều L là đại diện theo ủy quyền) vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện, vì: Việc lấy mẫu phân bón để kiểm nghiệm của Đội quản lý thị trường số E1 là không đúng quy định pháp luật; Sau khi có kết quả kiểm nghiệm, khi chưa xác định được nguồn gốc hàng hóa của người khởi kiện, thì người bị kiện đã mời Đài truyền hình quay hình và đưa tin về việc Công ty T3 sản xuất hàng giả là ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của người khởi kiện.

Người bị kiện Cục Quản lý thị trường tỉnh A (có bà Trần Thị Thu Thanh T1 là đại diện theo ủy quyền) không đồng ý yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Trong phần tranh luận:

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện phát biểu: Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã có nhận định không đúng quy định pháp luật, ảnh hưởng quyền lợi của người khởi kiện. Vì Cục quản lý thị trường tỉnh A lập biên bản lấy mẫu ngày 07/5/2022 đối với hàng hóa trên xe của công ty T4 mua, do công ty T3 sản xuất, biên bản có xác nhận của ông Văn Phú P là lái xe của công ty, là không đúng quy định của tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9486:2018 mục 3.1 về việc lấy mẫu. Theo quy định pháp luật thì việc lấy mẫu phải có sự chứng kiến của người đại diện đơn vị bị lấy mẫu, nhưng ông P không có chức năng đại diện cho người khởi kiện. Việc chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A ký quyết định xử phạt vi phạm hành chính không thể là chứng cứ chứng minh việc lấy mẫu là đúng quy định pháp luật. Hành vi hành chính mà khởi kiện là hành vi lấy mẫu ngày 07/5/2022 chứ không phải là hành vi khám xét phương tiện vận chuyển. Theo quy định thì chỉ Cục Q mới có thẩm quyền lấy mẫu kiểm nghiệm, việc xác định hành vi lấy mẫu không phải hành vi của Đội quản lý thị trường số E1. Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện và đại diện theo ủy quyền của Đội quản lý thị trường số E1 giữ nguyên lời trình bày đã nêu trong quá trình giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nêu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Vụ án từ khi Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý đến khi xét xử đã thực hiện đầy đủ các quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung: Ngày 07/5/2022 Đội quản lý thị trường số E1 kiểm tra xe tải chở phân bón của Công ty T3 sản xuất, tạm giữ phân bón và xe tải, tiến hành

lấy mẫu phân bón để kiểm nghiệm. Kết quả kiểm nghiệm thể hiện mẫu không đạt chất lượng, nên người bị kiện đã đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật. Bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện là có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện cho rằng việc Đội quản lý thị trường số E1 chặn xe lấy mẫu, khi không đại diện Công ty Hóa nông Mùa V là không đúng, nhưng hàng hóa này theo hóa đơn là của Công ty T4 và đang trên đường vận chuyển, biên bản lấy mẫu có xác nhận của lái xe; Đội Quản lý thị trường số E1 thuộc Cục quản lý thị trường tỉnh A nên có thẩm quyền lấy mẫu. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngày 07/5/2022, Đoàn kiểm tra Đội quản lý thị trường số E1 phối hợp với tổ liên ngành số 3 khám phương tiện ô tô tải mang biển kiểm soát 67C-040.06 đang vận chuyển 200 bao phân bón các loại, khối lượng 50kg/bao, kèm theo hàng hóa là 02 tờ hóa đơn giá trị gia tăng do Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T4 xuất bán, tất cả hàng hóa trên do Công ty Trách nhiệm hữu hạn T3 sản xuất. Đoàn kiểm tra nghi ngờ phân bón trên không đảm bảo chất lượng nên tạm giữ hàng hóa, phương tiện và lấy mẫu phân bón để kiểm nghiệm chất lượng. Công ty Trách nhiệm hữu hạn T3 cho rằng Biên bản tạm giữ số 50050006/BB-TG ngày 07/5/2022, Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện số 50050006/QĐ-TG ngày 07/5/2022 được lập nhưng không giao liên 2 cho người điều khiển phương tiện, chủ phương tiện và đại diện của doanh nghiệp S đang lưu thông bị kiểm tra. Đồng thời, việc lấy mẫu hàng hóa là phân bón để kiểm nghiệm gia và kết luận đã vi phạm quy định về lấy mẫu phân bón theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9486:2018 về lấy mẫu phân bón do Bộ K và Công nghệ ban hành, nên Công ty Trách nhiệm hữu hạn T6 Vàng khởi kiện yêu cầu:

- Tuyên bố hành vi hành chính ngày 07/5/2022 của Cục Quản lý thị trường tỉnh A lấy mẫu để kiểm nghiệm đối với hàng hóa (phân bón) do Công ty Trách nhiệm hữu hạn T3 sản xuất mà không có sự chứng kiến của đại diện doanh nghiệp sản xuất là trái quy định của pháp luật;

- Buộc Cục Quản lý thị trường tỉnh A thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo đúng quy định của pháp luật và tiêu chuẩn - quốc gia về lấy mẫu phân bón, kết luận phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Bản án sơ thẩm nhận định:

Đoàn kiểm tra Đội Quản lý thị trường số E1 phối hợp với tổ liên ngành số 4 trong lúc thực hiện nhiệm vụ thì phát hiện xe ô tô tải mang biển kiểm soát

67C-040.06 do ông Văn Phú P điều khiển trên xe có chở 200 bao phân bón, do nghi ngờ phân bón kém chất lượng nên Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra. Việc kiểm tra phương tiện, hàng hóa cũng như việc tạm giữ phương tiện, hàng hóa trên xe được Đội Quản lý thị trường số E1 thực hiện đúng theo trình tự thủ tục theo quy định tại khoản 2 Điều 128, khoản 1 Điều 123 Luật xử lý vi phạm hành chính. Biên bản lấy mẫu phân bón đã lập theo mẫu phụ lục D được Đội Quản lý thị trường số E1 thực hiện đúng theo Mục 3.1 Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9486:2018 về lấy mẫu phân bón do Bộ K và Công nghệ ban hành. Cụ thể, Biên bản lấy mẫu phân bón ngày 07/5/2022 (cùng ngày với Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện) có sự chứng kiến của ông Văn Phú P là người điều khiển phương tiện vận chuyển phân bón cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T4 – làm đại diện cơ sở được lấy mẫu (là người đang trực tiếp quản lý số lượng hàng hóa được vận chuyển trên xe ô tô tải biển kiểm soát 67C-040.06); Người lấy mẫu ông Phạm Trần Quốc V1 – thanh tra viên Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh A (Biên bản lấy mẫu phân bón ngày 07/5/2022). Sau khi Đội Quản lý thị trường số E1 gửi mẫu và Văn bản trưng cầu kết quả thử nghiệm đến Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh A, kết quả phúc đáp tại Văn bản 166/CCTTBVT-TPC ngày 27/5/2022, theo đó, có 02 mẫu phân bón có chỉ tiêu chất lượng chỉ đạt từ 70% trở xuống so với mức đăng ký, gồm: Phân bón hỗn hợp NPK 16-16-8+TE Phúc Nông, NSX 23/4/2022, HSD: 02 năm có hàm lượng K_2O_{hh} chỉ đạt 68,5% so với mức đăng ký và phân bón hỗn hợp NPK 20-20-15+TE Phúc Nông NSX 23/4/2022, HSD: 02 năm có hàm lượng P_2O_{5hh} chỉ đạt 69,5% so với mức đăng ký; 06 mẫu có chất lượng không phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng phân bón. Hành vi vi phạm nêu trên của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T4 đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 133/QĐ-XPHC (phạt tiền 290.000.000 đồng, phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả). Do đó, hành vi lấy mẫu phân bón của Đội Quản lý thị trường số E1 là phù hợp pháp luật.

Người khởi kiện cho rằng việc lấy mẫu hàng hóa là phân bón của Đội Quản lý thị trường số E1 thuộc Cục Quản lý thị trường tỉnh A vào ngày 07/5/2022 để kiểm nghiệm và kết luận đã vi phạm quy định về lấy mẫu phân bón theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9486:2018 về lấy mẫu phân bón do Bộ K và Công nghệ ban hành, vì không có sự chứng kiến của đơn vị sản xuất hàng hóa, Biên bản tạm giữ và Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện được lập cùng ngày 07/5/2022 nhưng không giao liên 2 cho người điều khiển phương tiện, chủ phương tiện và đại diện của doanh nghiệp có hàng hóa sản xuất đang lưu thông bị kiểm tra là không có cơ sở chấp nhận, bởi: Các tài liệu chứng cứ phía bị kiện cung cấp thể hiện ông Văn Phú P – lái xe của ô tô tải biển kiểm soát 67C-040.06, có ký nhận biên bản tạm giữ và Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề cùng ngày 07/5/2022.

Ngoài ra, theo quy định tại khoản 2 Điều 128 và khoản 1 Điều 123 Luật xử lý vi phạm hành chính thì: Đối với hành vi khám phương tiện để kiểm tra là

thuộc quyền của Đội trưởng E1, không thuộc quyền của Cục trưởng Cục Q. Do đó, ngày 07/5/2022 Đội Quản lý thị trường số E1 khám phương tiện ô tô tải biển kiểm soát 67C-040.06 để kiểm tra hàng hóa, và tiến hành lấy mẫu hàng hóa để kiểm nghiệm là đúng thẩm quyền theo quy định pháp luật. Công ty Trách nhiệm hữu hạn T3 cho rằng số lượng hàng hóa (phân bón) trên xe bị kiểm tra là của Công ty sản xuất bán cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T4 nhưng không cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh có mối quan hệ mua bán hàng hóa nên không đủ căn cứ để chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn T3.

[3] Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nhận định và bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là có căn cứ.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử nhận định thêm: Theo nội dung vụ kiện và phần trình bày của người khởi kiện và người bị kiện tại phiên tòa phúc thẩm, thì hành vi hành chính bị kiện không ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của Công ty Trách nhiệm hữu hạn T3, bởi: Việc lấy mẫu ngày 07/5/2022 là để đi kiểm nghiệm thì kết quả kiểm nghiệm không xác định người khởi kiện là chủ thể vi phạm. Sau đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T4 (không phải là người khởi kiện). Đối với việc người khởi kiện cho rằng sau khi có kết quả kiểm nghiệm, Cục Quản lý thị trường tỉnh A mời Đài truyền hình vào đưa tin, gây ảnh hưởng đến uy tín của Công ty Trách nhiệm hữu hạn T3 thì hành vi này không phải là hành vi hành chính bị kiện trong vụ án này. Do vậy đây là một trong những cơ sở để xác định việc Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn T3 nông Mùa Vàng là có căn cứ.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa; Bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hành chính phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận, nên người có kháng cáo phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính,

I. Bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện Công ty Trách nhiệm hữu hạn T3; Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 15/2023/HC-ST ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;

Áp dụng Điều 123, Điều 128 Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn T3 khởi kiện đối với Cục Quản lý thị trường tỉnh A về việc:

- Tuyên bố hành vi hành chính ngày 07/5/2022 của Cục Quản lý thị trường tỉnh A lấy mẫu để kiểm nghiệm đối với hàng hóa (phân bón) do Công ty Trách nhiệm hữu hạn T3 sản xuất mà không có sự chứng kiến của doanh nghiệp sản xuất là trái quy định của pháp luật.

- Buộc Cục Quản lý thị trường tỉnh A thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo đúng quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về lấy mẫu phân bón và kết luận phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

II. Án phí hành chính phúc thẩm: Công ty Trách nhiệm hữu hạn T3 phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000443 ngày 11/10/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Cục THADS tỉnh An Giang;
- NKK (1);
- NBK (1);
- NLQ (2);
- Lưu (10) 19b (Án TTKY).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Duyên